BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45/2025/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2025*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu (sau đây gọi tắt là Chương trình) theo quy định tại Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 1 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương (Nghị định số 28/2018/NĐ-CP).

2. Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan chủ trì thực hiện các hoạt động của Chương trình, cơ quan quản lý Chương trình, tổ chức, cá nhân liên quan sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình theo quy định tại Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, Quy chế xây dựng, quản lý, thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nguyên tắc ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình

Ngân sách nhà nước hỗ trợ đối với các đề án xúc tiến thương mại trong Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP của Chính phủ; hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP của Chính phủ và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nội dung chi

1. Nội dung chi Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại

a) Chi hoạt động xúc tiến thương mại thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, được sửa đổi, bổ

sung tại Thông tư số 40/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Công Thương;

b) Chi hoạt động quản lý Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 6 Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Nội dung chi Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu:

Chi hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu thuộc Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP và nội dung hoạt động của Chương trình theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 5 Quyết định số 30/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 33/2019/TT-BCT ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Hệ thống tiêu chí của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 25/2021/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 4. Mức chi thực hiện Chương trình

1. Mức ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại thực hiện theo quy định tại Điều 12 Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, kết nối giao thương và sự kiện xúc tiến thương mại trong nước, công tác phí cho người đi công tác trong nước: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính.

3. Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, đoàn giao dịch thương mại và sự kiện xúc tiến thương mại ở nước ngoài, công tác phí cho người đi công tác ở nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

4. Chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế về ngành hàng xuất khẩu tại Việt Nam; đón các đoàn nước ngoài vào Việt Nam tham gia hội chợ, triển lãm, khảo sát thị trường và giao dịch với doanh nghiệp Việt Nam: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong

nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 54/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

5. Chi xây dựng cơ sở dữ liệu, duy trì trang thông tin điện tử về sản phẩm; chi hoạt động công nghệ thông tin phát triển sản phẩm, ngành hàng, thị trường: Thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các quy định liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

6. Chi đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực xúc tiến thương mại, phát triển thị trường: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý và sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

7. Chi điều tra, khảo sát tìm hiểu thông tin, nghiên cứu đánh giá nhu cầu về sản phẩm, ngành hàng, thị trường: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

8. Chi thuê chuyên gia tư vấn phát triển sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển xuất khẩu, thâm nhập thị trường nước ngoài; chuyên gia nghiên cứu, tư vấn, đánh giá thị trường, sản phẩm; chuyên gia thẩm định đề án: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 004/2025/TT-BNV ngày 07 tháng 05 năm 2025 của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu.

9. Chi tuyên truyền, quảng bá, cung cấp thông tin, xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ chương trình xúc tiến thương mại thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản và các định mức kinh tế - kỹ thuật trong hoạt động báo chí, xuất bản.

10. Đối với các khoản chi khác phục vụ công tác xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu quốc gia: Thực hiện chi theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách, pháp luật về đấu thầu và các pháp luật liên quan.

Điều 5. Lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu thực hiện theo

quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Thông tư này hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung sau:

1. Đối với kinh phí thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại:

a) Hàng năm, Bộ Công Thương phê duyệt nhiệm vụ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại của năm kế hoạch; căn cứ chế độ, định mức, chi tiêu hiện hành và các quy định tại Thông tư này; đơn vị chủ trì đề án xây dựng dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Chương trình gửi Bộ Công Thương tổng hợp chung trong dự toán kinh phí thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại năm kế hoạch, tổng hợp trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản liên quan;

b) Căn cứ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định phê duyệt đề án và kinh phí thực hiện đề án trong phạm vi dự toán kinh phí thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản liên quan.

2. Đối với kinh phí thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu:

a) Hàng năm, căn cứ quyết định phê duyệt Chương trình của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và các văn bản hướng dẫn liên quan; các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Chương trình tổng hợp chung trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của bộ, cơ quan ngang bộ gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản liên quan;

b) Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, các Bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì thực hiện Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu phân bổ kinh phí ngân sách nhà nước cho đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách.

3. Việc triển khai các đề án, nhiệm vụ trong Chương trình thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đấu thầu và các văn bản liên quan. Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán các khoản chi theo quy định hiện hành.

Trường hợp hoạt động của Chương trình có thực hiện dịch vụ ngoài nước, nhà cung cấp dịch vụ ngoài nước yêu cầu tạm ứng lớn hơn 50% giá trị hợp đồng thì thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3.1 Điều 6 Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 8 năm 2025.

2. Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Đối với nội dung chi và mức chi hoạt động xúc tiến thương mại và xây dựng, phát triển thương hiệu đã được quyết định hoặc phê duyệt theo quy định pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện, nhưng tối đa không quá niên độ ngân sách nhà nước năm 2025 và bảo đảm phù hợp quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao,
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Sở Công Thương các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương, các Kho bạc Nhà nước khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (230.bản)./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Khắng